

b) Hoặc chỉ thi các môn thi không có điểm bảo lưu ở kỳ thi ngay trước đó, kể cả môn thi mà kỳ thi trước không phải thi nhưng Bộ quy định trong kỳ thi này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Cục trưởng Cục Nhà trường - Bộ Tổng Tham mưu thuộc Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

NGUYỄN MINH HIẾN

QUYẾT ĐỊNH số 06/2000/QĐ-BGDĐT
ngày 14/3/2000 về việc bổ sung,
sửa đổi một số điều trong Quy
chế Thi tốt nghiệp Tiểu học được
ban hành theo Quyết định số 12/1999/
QĐ-BGDĐT ngày 15/3/1999.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Quyết định số 12/1999/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Thi tốt nghiệp Tiểu học;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tiểu học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay bổ sung, sửa đổi một số điều trong Quy chế Thi tốt nghiệp Tiểu học ban hành theo Quyết định số 12/1999/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Bỏ khoản 1 Điều 6 về đối tượng được công nhận tốt nghiệp tiểu học.

2. Thay Điều 12 như sau:

“Việc tổ chức coi thi được tiến hành tại các trường tiểu học có học sinh dự thi; việc chấm thi được tổ chức theo các đơn vị trường hoặc tập trung các trường tiểu học (theo cụm trường hoặc huyện, quận). Việc tổ chức chấm thi tập trung các trường tiểu học do Ban Chỉ đạo và kiểm tra thi tốt nghiệp tiểu học tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) quyết định.

1. Thành phần của Hội đồng coi thi:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường sở tại.

- Một Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Hiệu trưởng trường khác.

- Một Thư ký Hội đồng: Thư ký Hội đồng nhà trường hoặc tổ trưởng chuyên môn trường sở tại.

- Các ủy viên Hội đồng: Gồm những giáo viên sở tại không dạy lớp 5 và 2 giáo viên trường khác đến; một số giáo viên làm giám thị biên. Số lượng ủy

viên tùy thuộc vào số phòng thi, sao cho mỗi phòng thi có 2 người coi thi (không kể giám thị biên).

2. Thành phần của Hội đồng chấm thi theo đơn vị trường:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường sở tại.

- Một Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Hiệu trưởng trường khác.

- Một Thư ký Hội đồng: Thư ký Hội đồng nhà trường hoặc tổ trưởng chuyên môn trường sở tại.

- Các ủy viên Hội đồng: Gồm giáo viên trường sở tại và 2 giáo viên ở trường khác đến. Các ủy viên Hội đồng được lựa chọn trong số những giáo viên có năng lực giảng dạy, đạt trình độ chuẩn và đã từng giảng dạy lớp 4, lớp 5. Số lượng ủy viên tùy thuộc vào số bài thi, sao cho mỗi bài thi có 2 người chấm.

3. Thành phần của Hội đồng chấm thi tập trung các trường tiểu học:

- Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, quận (thuộc tỉnh, thành phố) hoặc một Hiệu trưởng trường tiểu học.

- Hai Phó Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng một trường tiểu học.

- Hai Thư ký Hội đồng: Phó Hiệu trưởng một trường tiểu học hoặc cán bộ chuyên môn Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, quận (thuộc tỉnh, thành phố).

- Các ủy viên Hội đồng: Gồm giáo viên được lựa chọn trong số những giáo viên có năng lực giảng dạy, đạt trình độ chuẩn và đã từng giảng dạy lớp 4, lớp 5. Số lượng ủy viên tùy thuộc vào số bài thi, sao cho mỗi bài thi có 2 người chấm".

Điều 2. Quyết định này được áp dụng từ năm học 1999 - 2000. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương); Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

NGUYỄN MINH HIỂN

BỘ THƯƠNG MẠI

THÔNG TƯ số 06/2000/TT-BTM ngày 20/3/2000 về quản lý chất lượng dầu nhờn động cơ trong kinh doanh.

Căn cứ Luật Thương mại ngày 10 tháng 5 năm 1997;

Căn cứ Nghị định số 95/CP ngày 04/12/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 11/1999/NĐ-CP ngày 03/3/1999 của Chính phủ về hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện; hàng hóa, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

Nhằm tăng cường quản lý nhà nước đối với chất lượng dầu nhờn động cơ trong kinh doanh, Bộ Thương mại hướng dẫn về quản lý chất lượng dầu nhờn động cơ như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

1.1. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Các tổ chức, cá nhân, kể cả tổ chức và cá nhân nước ngoài (sau đây gọi tắt là thương nhân)